

Số: 1327 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền Giám đốc Sở Tài chính thực hiện báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) với Bộ Tài chính và công khai, công bố các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị

định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Căn cứ Thông tư số 44/2025/TTBTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 124/TTr-STC ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc ủy quyền Giám đốc Sở Tài chính thực hiện báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) với Bộ Tài chính và công khai, công bố các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính thực hiện báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) với Bộ Tài chính và công khai, công bố các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

1. Các báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) gồm:
 - a) Báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
 - b) Báo cáo tình hình cho vay lại và tình hình tài chính của bên vay lại.
 - c) Báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trong năm.
 - d) Báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương ban hành.
 - đ) Báo cáo tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tình hình thực hiện thu, chi ngân sách địa phương.
 - e) Báo cáo tổng hợp tình hình công khai quyết toán ngân sách nhà nước của thành phố hằng năm.
 - g) Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

h) Báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

i) Báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

k) Báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

l) Báo cáo tình hình quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

m) Báo cáo một số chỉ tiêu ngoại bảng cân đối kế toán và Báo cáo tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp.

n) Báo cáo định kỳ và đột xuất về tài sản công hằng năm.

2. Công khai, công bố các nội dung gồm:

a) Công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách đã được Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

b) Công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê chuẩn.

c) Công khai thông tin của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

d) Công khai số liệu tổng hợp việc hình thành tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Công bố Danh mục các khu đất dự kiến đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Điều 2. Các trường hợp ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này được sử dụng con dấu của Sở Tài chính.

Thời hạn ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030 hoặc đến khi có văn bản khác thay thế.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền. Không được ủy quyền tiếp đối với các nội dung đã được ủy quyền tại Quyết định này.

2. Bảo đảm các nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện các nội dung được ủy quyền.

3. Các báo cáo gửi Bộ Tài chính tại Điều 1, gửi đồng thời cho Ủy ban nhân dân thành phố để theo dõi; trường hợp có nội dung đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, Sở Tài chính có văn bản báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành được sửa đổi, bổ sung có thay đổi về thẩm quyền thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành. Sở Tài chính có trách nhiệm rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, điều chỉnh nội dung ủy quyền để đảm bảo phù hợp với quy định về thẩm quyền của văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

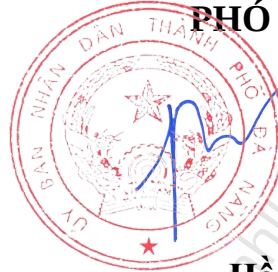
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, STC, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

linh1b-21/07/2026 10:18:09-linh1b-linh1b